

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST

Ngày: 25/4/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà La Thị Thành – Ông Cầm Xuân Xanh

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Viết Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 25/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/HS-ST, ngày 03/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **10/2019/QĐXXST-HS ngày 12/4/2019 đối với** bị cáo:

Lò Văn T - Sinh ngày: 11/9/2000;

Nơi ĐKKHKT: Bán C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn L – Sinh năm: 1974 và bà: Chu Thị B – Sinh năm: 1978; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2019 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân T1 – Sinh năm: 1951 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm:

1/ Bà Đỗ Thị P – Sinh năm: 1957

2/ Anh Nguyễn Quang S – Sinh năm: 1977

3/ Anh Nguyễn Xuân Th – Sinh năm: 1979

Đều trú tại: , Thị trấn T, Than Uyên, Lai Châu.

4/ Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1975

Trú tại: , Thị trấn T, Than Uyên, Lai Châu.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại (theo văn bản ủy quyền lập ngày 11/02/2019 tại Ủy ban nhân dân Thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, Lai Châu):

Anh Nguyễn Quang S – Sinh năm: 1977;

Trú tại: Thị trấn T, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt có lý do).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Đỗ Thị MP – Sinh năm: 1986;

Trú tại: Xóm T, xã M, Than Uyên, Lai Châu.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
Đỗ Thị MP *(theo văn bản ủy quyền lập ngày 22/3/2019 tại Ủy ban nhân dân
Thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, Lai Châu):*

Anh Nguyễn Huy H – Sinh năm: 1986;

Trú tại: Thị trấn T, Than Uyên, Lai Châu. (vắng mặt có lý do).

2/ Anh Lò Văn T2 – Sinh năm: 1989

Trú tại: Bản C, xã M, Than Uyên, Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn Hùng – Luật sư thuộc
Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T, sinh ngày 11/9/2000 có hộ khẩu thường trú tại bản C xã
Mường Cang huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu chưa có giấy phép lái xe mô tô.
Khoảng 16 giờ ngày 08/02/2019, Thành xuống gầm sàn nhà thì thấy chiếc xe
mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10, nhãn hiệu Honda, loại Wase SD của anh
Lò Văn T2 (là chú ruột Thành). Thành thấy trên ổ khóa vẫn cắm chìa khóa xe
nên Thành nảy sinh ý định mượn chiếc xe của anh Thắng đi chơi nhưng không
nói cho anh Thắng biết. Sau đó, Thành điều khiển xe mô tô đến nhà một người
bạn ở Xóm M xã Mường Cang huyện Than Uyên chơi và ăn cơm tối ở đó.
Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Thành điều khiển xe mô tô theo hướng Thị trấn
Than Uyên về bản C, xã Mường Cang. Khi Thành điều khiển xe đi đến đường
Tôn Thất Tùng thuộc khu 4 Thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên, Thành
nhìn thấy một người đi bộ qua đường (xác định là ông Nguyễn Xuân T1, sinh
năm: 1951; trú tại Khu 2 Thị trấn Than Uyên, Than Uyên). Thành không giảm
tốc độ xe để nhường đường cho ông Thủy đi qua đường mà điều khiển xe mô
tô đi sang đường dành cho xe chạy ngược chiều, mục đích để tránh ông Thủy.
Lúc này, ông Thủy đã đi quá nửa đường, xe mô tô do Thành điều khiển đâm
vào ông Thủy làm ông Thủy ngã ra đường. Hậu quả: Ông Nguyễn Xuân T1 bị
thương ở vùng đầu và được đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Than Uyên và
bị tử vong sau đó. Sau khi đâm vào ông Thủy, xe mô tô do Thành điều khiển
tiếp tục va vào xe mô tô biển kiểm soát 25T1-086.29 của chị Đỗ Thị MP dừng
ở lề đường, làm xe của chị Ph đổ xuống đường.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Viện
kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác

định được như sau: Địa điểm xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, bằng phẳng có chiều rộng 4,60m; phía trước và phía sau không có biển báo cấm người đi bộ qua đường, không có vạch kẻ đường cho người đi bộ. Điểm đâm va giữa xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 với ông Nguyễn Xuân T1 nằm bên phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều (theo chiều xe mô tô do T điều khiển), cách mép đường bên phải 2,75 m, cách tim đường 0,45m.

Tại hiện trường có vết phanh xe kích thước 3,90m x 0,04m, đầu vết cách mép đường bên phải 2,10m, cuối vết cách mép đường bên phải 2,50m. Xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 đổ nghiêng sang bên trái, nằm trên phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều, trực trước cách mép đường bên phải 3,93m, trực sau cách mép đường bên phải 3,80m. Qua công tác khám nghiệm hiện trường, tạm giữ một xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 do Lò Văn T điều khiển. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ một xe mô tô biển kiểm soát 25T1-086.29 thuộc quyền sở hữu của chị Đỗ Thị MP dựng ở lề đường bị đổ do xe mô tô do T điều khiển va chạm.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 do Lò Văn T điều khiển xác định: Má ngoài bên phải bánh trước có 02 vết làm sạch mặt bụi kích thước lần lượt là 0,21m x 0,03 m và 0,27 m x 0,025 m. Má ngoài bên trái bánh lốp trước có 01 vết làm sạch mặt bụi kích thước 0,12m x 0,01m. Cánh yếm ngoài bên phải xe bị vỡ kích thước 0,05m x 0,03m. Hệ thống điều khiển, hệ thống phanh, hệ thống ga, đèn pha, đèn xi nhan, còi của xe còn tác dụng.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông và kết hợp với lời khai của Lò Văn T có đủ căn cứ để xác định: Lò Văn T điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định, không nhường đường cho người đi bộ đã vi phạm quy tắc giao thông quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 4 Điều 11 – Luật giao thông đường bộ 2008:

- Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “ *Người tham gia giao thông phải đi đúng phần đường quy định*”.

- Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: “ *Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ qua đường bảo đảm an toàn*”.

Theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003000 do Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cấp ngày 07/9/2012, xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10, nhãn hiệu Honda, loại Wave Sd của anh Lò Văn T2 có dung tích 109cm³. Theo quy định tại Điều 58, Điều 59 Luật giao thông đường bộ thì người điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh từ 50 cm³ đến dưới 175 cm³ phải có giấy phép lái xe hạng A1. Kết quả xác minh tại Sở giao thông vận tải tỉnh Lai Châu theo Công văn số: 133/SGTVT-PTNL, ngày 22/02/2019

xác định: Lò Văn T chưa có giấy phép lái xe mô tô. Quá trình điều tra, Lò Văn T cũng thừa nhận chưa thi và chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 02 ngày 15/02/2019 của Trung tâm giám định Sở y tế tỉnh Lai Châu kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Xuân T1 là: Sốc không hồi phục do chấn thương sọ não kín, tụ máu ngoài và dưới màng cứng vùng thái dương phải, dập tổ chức não vùng thái dương phải.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn T2. Căn cứ đề nghị của anh Thắng, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên ngày 20/3/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả những giấy tờ nói trên cho anh T2 là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25T1-086.29 thuộc quyền sở hữu của chị Đỗ Thị MP dựng ở lề đường bị đổ do Lò Văn T điều khiển xe mô tô va chạm. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp, quá trình điều tra chị P không yêu cầu Lò Văn T bồi thường trách nhiệm dân sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho chị Phương là đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra vụ án, anh Lò Văn T2 có đơn đề nghị xin lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 và không yêu cầu T bồi thường thiệt hại sửa chữa hư hỏng xe mô tô do va chạm giao thông.

Vật chứng còn lại của vụ án là 01 xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 tạm giữ của anh Lò Văn T2 hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo

Án định thời gian thử thách và xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Luật sư Trần Văn Hùng trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – Bộ luật Hình sự; ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54; Điều 65 – Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm về lời bào chữa của người bào chữa, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi và các dấu vết của vụ tai nạn, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lò Văn T chưa có giấy phép lái xe mô tô. Khoảng 22 giờ ngày 08/02/2019, Lò Văn T

điều khiển mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 đi từ thị trấn Than Uyên về bản C xã M. Khi Thành điều khiển xe đi đến đường Tôn Thất Tùng thuộc khu 4 Thị trấn Than Uyên, Thành nhìn thấy ông Nguyễn Xuân T1 đang đi bộ qua đường. Lò Văn T đã không tuân thủ quy định khoản 1 điều 9 và khoản 4 điều 11 Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông đường bộ nên đã điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái dành cho xe chạy ngược chiều và đâm vào ông Nguyễn Xuân T1 đi bộ sang đường. Hậu quả ông Nguyễn Xuân T1 chết do: *Sốc không hồi phục do chấn thương sọ não kín, tụ máu ngoài và dưới màng cứng vùng thái dương phải, dập tổ chức não vùng thái dương phải.*

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn T phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 – Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đã gây thiệt hại đến tính mạng súa khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Như chúng ta đã biết, tai nạn giao thông đã và đang là một vấn nạn nguy hiểm, diễn biến phức tạp mà Nhà nước và xã hội đã và đang đề ra nhiều giải pháp nhằm làm giảm thiểu tai nạn giao thông. Tai nạn giao thông không những gây thiệt hại về vật chất mà còn gây thiệt hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại, để lại gánh nặng cho gia đình bị hại nói riêng và cho toàn xã hội nói chung. Bản thân bị cáo là người chưa có giấy phép lái xe, lẽ ra theo quy định bị cáo không được phép điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng vì chủ quan, coi thường Luật giao thông đường bộ, bị cáo đã thực hiện việc điều khiển mô tô và không tuân thủ các nguyên tắc giao thông nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả ông Nguyễn Xuân T1 tử vong. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định để giáo dục bị cáo và là bài học răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa đó là: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000đồng để khắc phục hậu quả. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn không truy cứu trách nhiệm hình sự cũng như giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo; bị cáo có ông nội Lò Văn Th là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – BLHS nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt , quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu. Căn cứ vào mục đích của hình phạt cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, đề nghị của Viện kiểm sát, nội dung bào chữa của người bào chữa đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 - Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đối với bị cáo. Không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, ấn định thời gian thử thách giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đủ thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật cũng như chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 260– Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, bị cáo Lò Văn T là người không hành nghề kinh doanh liên quan đến các quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị MP và Lò Văn T2 đều giữ nguyên không yêu cầu bị cáo Lò Văn T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án là: 01 xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 tạm giữ của anh Lò Văn T2. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của anh T2, hơn nữa khi bị cáo T lấy xe anh hoàn toàn không biết, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho anh T2 là phù hợp theo quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn T sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Lò Văn T** phạm tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.”

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 65 - BLHS 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2019).

Giao bị cáo Lò Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 25T1-037.10 cho anh Lò Văn T2.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2019).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- UBND xã Mường Cang;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- Đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- UBND xã Mường Than;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- THA dân sự;
- CQ điều tra huyện;
- Cơ quan THAHS;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

